TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1554/2022/KDTM-ST.
Ngày: 16/08/2022.
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒ A ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Thuý Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thanh Phước,

2. Bà Lâm Thị Hoàng Oanh.

- ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Võ Hải An, là Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong các ngày 22 tháng 07 năm 2022 và ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 1794/2020/TLST-KDTM ngày 09 tháng 11 năm 2020 về "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 191/2022/QĐXXST-KDTM ngày 23 tháng 05 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 167/2022/QĐST-KDTM ngày 23 tháng 06 năm 2022 và Quyết định tạm ngừng phiên toà số /2022/QĐST-KDTM ngày 22 tháng 07 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại DT** (Tên viết tắt: CÔNG TY TNHH MTV TM DT).

Mã số doanh nghiệp: 1100869003.

Trụ sở: 07, Khu phố 6, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà VTTN, sinh năm 1999, địa chỉ liên lạc: 233 Nguyễn Văn Luông, Phường 11, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền số 39/2022/UQ-PC/TMĐT ngày 21/04/2022).

2. Bị đơn: **Công ty Cổ phần Xây dựng PKG** (Tên viết tắt: PKG JSC),

Mã số doanh nghiệp: 0304185200.

Trụ sở: 354/106 Phan Văn Trị, Phường 11, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông NVT, sinh năm 1979, chức vụ: Giám đốc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại DT có bà VTTN là đại diện trình bày:*

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại DT (Sau đây gọi tắt là: Công ty DT) có thực hiện bán các loại gạch lát và ốp mang thương hiệu DT cho Công ty Cổ phần Xây dựng PKG (Sau đây gọi tắt là: Công ty PKG) theo yêu cầu của Công ty PKG để thực hiện thi công xây dựng công trình.

Trong quá trình thực hiện, Công ty DT đã tiến hành giao hàng theo yêu cầu của Công ty PKG có lập hoá đơn khi giao hàng (được ghi chú bán hàng qua điện thoại/fax). Các ngày 18/12/2017, 09/10/2018 và 11/3/2020, Công ty DT và Công ty PKG đã tiến hành làm việc đối chiếu công nợ hàng hóa thể hiện: Công ty PKG còn nợ Công ty DT là 273.439.660 đồng. Ngày 09/10/2018, Công ty PKG có văn bản gửi Công ty DT xác nhận số tiền còn nợ là 273.439.660 đồng và có đề nghị trả dần hàng tháng số tiền 20.000.000 đồng, thanh toán dứt điểm số còn lại ngay khi nhận được thanh toán từ chủ đầu tư. Tuy nhiên đến thời điểm nộp đơn khởi kiện, Công ty PKG vẫn không thanh toán cho Công ty DT khoản tiền nào.

Trong quá trình Toà án giải quyết vụ án, Công ty PKG có thanh toán một lần cho Công ty DT số tiền là 20.000.000 đồng ngày 02/02/2021.

Vì vậy, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại DT khởi kiện Công ty Cổ phần Xây dựng PKG yêu cầu thanh toán làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật số tiền hàng còn thiếu là 253.439.660 đồng và tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ tính từ ngày 29/12/2017 cho đến khi thanh toán xong (tạm tính tiền lãi đến ngày 30/09/2020 là 97.378.425 đồng. Tổng cộng là 350.818.085 đồng).

** Đối với bị đơn Công ty Cổ phần Xây dựng PKG:*

Do đại diện Công ty DT có Đơn đề nghị ngày 02/12/2020 yêu cầu không tiến hành hoà giải nên Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ cho Công ty Cổ phần Xây dựng PKG thông báo thụ lý vụ án, triệu tập để trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, nhưng Công ty PKG không đến làm việc và cũng không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của mình. Vì vậy, Tòa án không ghi nhận được ý kiến của Công ty Cổ phần Xây dựng PKG.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Xét nguyên đơn Công ty TNHH MTV Thương mại DT khởi kiện Công ty Cổ phần Xây dựng PKG tranh chấp hợp đồng mua bán gạch lát và gạch ốp do vi phạm nghĩa vụ thanh toán; và theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, Công ty PKG, mã số doanh nghiệp: 0304185200, đăng ký trụ sở chính tại số 354/106 Phan Văn Trị, Phường 11, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định đây là tranh chấp về kinh doanh, thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Công ty Cổ phần Xây dựng PKG, mã số doanh nghiệp 0304185200, có người đại diện theo pháp luật là ông NVT được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoạt động từ ngày 24/01/2006. Trong quá trình hoạt động, ông NVT, là người đại diện theo pháp luật, nhân danh Công ty Cổ phần Xây dựng PKG tiến hành giao kết và thực hiện mua bán hàng hóa với Công ty TNHH MTV Thương mại DT theo quy định của pháp luật, nhưng Công ty Cổ phần Xây dựng PKG chưa thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán phát sinh từ hợp đồng này. Do đó, việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của hợp đồng mua bán hàng hoá gắn kết với trụ sở của pháp nhân theo quy định tại Điều 79 Bộ luật Dân sự, nên không cần phải tống đạt các văn bản tố tụng tại nơi cư trú của cá nhân là người đại diện theo pháp luật của Công ty PKG, bởi lẽ khoản 3 Điều 40 Bộ luật Dân sự về nơi cư trú của cá nhân quy định: "*cá nhân phải thông báo cho bên kia biết về nơi cư trú của mình trong trường hợp thay đổi nơi cư trú gắn với việc thực hiện quyền, nghĩa vụ*". Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý, giấy triệu tập, thông báo phiên họp công kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa có ghi rõ ngày đưa vụ án ra xét xử lần 2 đến địa chỉ trụ sở theo đăng ký kinh doanh của Công ty PKG, nhưng người đại diện theo pháp luật của Công ty PKG vắng mặt tại phiên tòa được triệu tập lần thứ hai, không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn Công ty PKG.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty DT:

Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn Công ty DT giữ một phần khởi kiện Công ty Cổ phần Xây dựng PKG yêu cầu thanh toán làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật số tiền hàng còn thiếu là 253.439.660 đồng, đề nghị rút một phần yêu cầu khởi kiện về tiền lãi trên số tiền hàng chậm thanh toán từ khi vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho đến khi có đơn yêu cầu thi hành án.

[3.1] Yêu cầu về tiền hàng còn thiếu:

Công ty DT (Mã số doanh nghiệp 1100869003) và Công ty PKG có thực hiện giao kết mua bán hàng hoá là gạch lát và gạch ốp mang thương hiệu DT. Theo thói quen mua bán của hai bên, Công ty DT, căn cứ vào yêu cầu qua điện thoại của Công ty PKG, giao hàng và hoá đơn tại chân công trình theo chỉ định; Công ty PKG thực hiện thanh toán bằng hình thức chuyển khoản hoặc tiền mặt tuỳ theo giá trị hàng hoá thể hiện qua các phiếu thu, giấy báo có vào tài khoản đến của Công ty DT. Xét chủ thể, nội dung và hình thức giao kết hợp đồng mua bán hàng hoá giữa hai công ty phù hợp với quy định của Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005 nên buộc các bên phải thực hiện theo giao kết hợp đồng.

Vào các ngày 10/09/2018 và 11/03/2020, đại diện theo pháp luật của Công ty DT và Công ty PKG có tiến hành lập biên bản để đối chiếu công nợ thể hiện: số tiền mà Công ty PKG còn nợ Công ty DT là 273.439.660 đồng. Bên cạnh đó, ngày 09/10/2018, Công ty PKG có văn bản *xác nhận số tiền còn thiếu Công ty DT tính đến ngày 09/10/2018 là 273.439.660 đồng và đề nghị được trả dần hàng tháng 20.000.000 đồng, số còn lại sẽ được thanh toán ngay khi chủ đầu tư thanh toán*. Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ căn cứ xác định số tiền mà Công ty PKG còn thiếu Công ty DT đến ngày 09/10/2018 là 273.439.660 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Công ty PKG đã tiến hành thanh toán một phần cho Công ty DT số tiền là 20.000.000 đồng ngày 02/02/2021. Vì vậy, số tiền mà Công ty PKG còn thiếu Công ty DT là 273.439.660 đồng – 20.000.000 đồng = 253.439.660 đồng (Hai trăm năm mươi ba triệu bốn trăm ba mươi chín ngàn sáu trăm sáu mươi đồng).

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở chấp nhận một phần khởi kiện của nguyên đơn Công ty DT yêu cầu Công ty PKG phải trả số tiền hàng còn thiếu đến ngày 09/10/2018 là 253.439.660 đồng (Hai trăm năm mươi ba triệu bốn trăm ba mươi chín ngàn sáu trăm sáu mươi đồng).

[3.2] Yêu cầu về tiền lãi do chậm thanh toán

Xét việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty DT liên quan đến tiền lãi do chậm thanh toán là tự nguyện, có lợi cho bị đơn Công ty PKG phù hợp với quy định của pháp luật nên căn cứ Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận, đình chỉ một phần khởi kiện của Công ty DT yêu cầu Công ty PKG thanh toán tiền lãi trên số tiền hàng còn thiếu kể từ khi vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho đến khi có đơn yêu cầu thi hành án.

[4] Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn Công ty PKG phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 12.672.000 đồng (Mười hai triệu sáu trăm bảy mươi hai ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 63, Điều 68, Điều 147, Điều 217, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 và Điều 483 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Luật Thương mại; Điều 40 và Điều 79 Bộ luật Dân sự 2015

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; và Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009;

Tuyên xử:

1. Đình chỉ một phần khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại DT yêu cầu Công ty Cổ phần Xây dựng PKG thanh toán tiền lãi trên số tiền hàng còn thiếu kể từ khi vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho đến khi có đơn yêu cầu thi hành án

2. Chấp nhận một phần khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại DT.

Công ty Cổ phần Xây dựng PKG có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thương mại DT làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật số tiền hàng còn thiếu đến ngày 09/10/2018 là 253.439.660 đồng (Hai trăm năm mươi ba triệu bốn trăm ba mươi chín nghìn sáu trăm sáu mươi đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả khoản tiền, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền chậm trả theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Án phí sơ thẩm:

3.1. Án phí sơ thẩm giải quyết tranh chấp về kinh doanh, thương mại là 12.672.000 đồng (Mười hai triệu sáu trăm bảy mươi hai ngàn đồng) Công ty Cổ phần Xây dựng PKG phải chịu.

3.2. Hoàn tiền cho Công ty TNHH MTV Thương mại DT số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.270.000 đồng (Chín triệu hai trăm bảy mươi ngàn đồng) theo Biên lai tạm ứng số 0088660 ngày 03/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh.

4. Quyền yêu cầu thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được hoặc được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q.Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Vũ Thị Thúy Vân